

Bản án số: 19/2022/DS-ST

Ngày 26 - 4 - 2022

Về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Gấm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- Thư ký - phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Chí Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 328/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2022 (Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2022/QĐST-DS ngày 08/4/2022) giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở LB.** Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Q T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Địa chỉ trụ sở: Số 48C Lý Thường Kiệt, khóm 1, phường 4, thành phố T, tỉnh T. Người đại diện hợp pháp: Ông Hồ V Q, sinh năm 1990; Địa chỉ: 48C Lý Thường Kiệt, khóm 1, phường 4, thành phố T, tỉnh T. (theo văn bản ủy quyền số 235/UQ-QTD ngày 08/12/2021 - có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn: Ông Lê V Nh, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp P H, xã L Đ, thành phố TV, tỉnh TV.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Hồ V Q người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày tại bản tự khai: Ngày 18/3/2017 ông Lê V Nh có vay tiền của Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở L B số tiền 12.700.000đ, theo thỏa thuận cho vay số 60/3/17 ngày 18/3/2017, thời hạn vay là 13 tháng, đến hạn ngày 18/4/2018, lãi suất 1,95%/tháng (23,4%/năm), lãi quá hạn 2,925%/tháng; mục đích vay mua sắm đồ dùng gia đình. Trong quá trình vay, ngày 14/5/2018 ông Nh đã trả 1.000.000đ tiền gốc, tính đến nay ông Nh còn nợ Quỹ tín dụng L B là 31.477.200đ. Trong đó, nợ gốc 11.700.000đ; lãi trong hạn 3.224.200đ; lãi quá hạn 16.235.500đ.

Nay, Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở L B yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê V Nh phải có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở L B tổng số tiền là 31.477.200đ. Trong đó, nợ gốc 11.700.000đ; lãi trong hạn 3.224.200đ; lãi quá hạn 16.235.500đ. (tính từ ngày 19/4/2018 đến ngày 26/4/2022 ngày xét xử sơ thẩm). Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở L B yêu cầu ông Lê V Nh tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn ông Lê V Nh vắng mặt tại phiên tòa.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh:

+ *Về tố tụng:* Thẩm phán thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật, xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, hòa giải, công khai chứng cứ, chuẩn bị xét xử và đưa vụ án ra xét xử đều đúng trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Riêng bị đơn được Tòa án tổng đạt hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

- *Về nội dung:* Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở L B. Buộc ông Lê V Nh phải có nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ tín dụng tổng số tiền 31.477.200đ. Trong đó, nợ gốc 11.700.000đ; lãi trong hạn 3.224.200đ; lãi quá hạn 16.235.500đ (tính từ ngày 19/4/2018 đến ngày 26/4/2022 ngày xét xử sơ thẩm). Đồng thời, buộc ông Lê V Nh phải có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán lãi phát sinh kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi tất toán nợ với Quỹ tín dụng. Ông Lê V Nh phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở L B (gọi là Quỹ tín dụng) khởi kiện yêu cầu ông Lê V Nh phải trả cho Quỹ tín dụng số tiền là 31.477.200đ. Trong đó, nợ gốc 11.700.000đ; lãi trong hạn 3.224.200đ; lãi quá hạn 16.235.500đ. (tính từ ngày 19/4/2018 đến ngày 26/4/2022), mục đích vay của ông Lê V Nh mua sắm đồ dùng gia đình, nên quan hệ pháp luật của vụ án là “*Tranh chấp hợp đồng vay*” theo quy định tại khoản 3, Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Lê V Nh là bị đơn có nơi cư trú tại ấp P H, xã L Đ, thành phố TV, tỉnh TV nên tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh theo điểm a, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- *Việc tham gia phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh:* Tòa án có xác minh nơi cư trú của ông Lê V Nh nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa theo quy định tại Điều 21 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- *Sự có mặt của đương sự tại phiên tòa:*

+ Nguyên đơn có ủy quyền cho ông Hồ V Q, Trưởng phòng tín dụng tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 235/UQ-QTD ngày 08/12/2021. Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử theo a, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

+ Tòa án đã tiến hành tổng đạt: Thông báo thụ lý, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả phiên họp, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập đương sự tham gia phiên tòa tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, số 169 Phạm Ngũ Lão, khóm 4, phường 1, thành phố Trà Vinh cho bị đơn nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] *Về áp dụng pháp luật nội dung:*

- *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:* Quan hệ vay tiền giữa ông Lê V Nh với Quỹ tín dụng là quan hệ vay tiền có xác lập văn bản thỏa thuận cho vay số 60/3/17 ngày 18/3/2017, thời hạn vay là 13 tháng, đến hạn ngày 18/4/2018. Trong quá trình vay vốn ngày 14/5/2018 ông Nhuận đã trả cho Quỹ tín dụng 1.000.000đ tiền gốc. Tính đến nay, ông Nh còn nợ Quỹ tín dụng tổng số tiền là 31.477.200đ.

Trong đó, nợ gốc 11.700.000đ; lãi trong hạn 3.224.200đ; lãi quá hạn 16.235.500đ (tính từ ngày 19/4/2018 đến ngày 26/4/2022) chưa trả.

- Xét về lãi suất cho vay của Quỹ tín dụng tại thời điểm cho vay là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật Các Tổ chức tín dụng “2. *Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật*”.

Xét thấy, tại thời điểm ký kết hợp đồng vay và nhận tiền cho đến ngày 14/5/2018 thì ông Lê V Nh còn ở nơi cư trú ấp P H, xã L Đ, thành phố T V, nhưng sau đó ông Nh đã thay đổi nơi cư trú mà không thông báo cho Quỹ tín dụng biết về nơi cư trú mới của mình theo quy định tại khoản 3, Điều 40 Bộ luật dân sự, nên được coi là ông Lê V Nh cố tình giấu địa chỉ. Tòa án đã cấp tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, Thông báo phiên họp công khai chứng cứ, phiên hòa giải và Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho ông Lê V Nh nhưng ông Nh vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng, điều này cho thấy ông Nh tự từ chối quyền được trình bày để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Theo văn bản thỏa thuận cho vay số 60/3/17 ngày 18/3/2017; phụ lục thỏa thuận cho vay thì chỉ một mình ông Lê V Nh ký tên bên vay vốn.

- *Xét ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh:* Hội đồng xét xử nhận thấy quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh là có căn cứ đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Từ những nhận định trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng L B, buộc ông Lê V Nh phải có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở L B tổng số tiền là 31.477.200đ. Trong đó, nợ gốc 11.700.000đ; lãi trong hạn 3.224.200đ; lãi quá hạn 16.235.500đ (tính từ ngày 19/4/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm 26/4/2022). Đồng thời, buộc ông Lê V Nh còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ cho Quỹ tín dụng.

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Ông Lê V Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Do yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng được chấp nhận nên Quỹ tín dụng không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146; Điều 147; Điều 186; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3, Điều 228; Điều 232; Điều 271 và Điều 5 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 3 Điều 40; Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 91; khoản 1 Điều 4 Luật các Tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở L B.

Buộc ông Lê V Nh phải có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở L B tổng số tiền là 31.477.200đ. Trong đó, nợ gốc 11.700.000đ; lãi trong hạn 3.224.200đ; lãi quá hạn 16.235.500đ (tính từ ngày 19/4/2018 đến ngày 26/4/2022). Đồng thời, buộc ông Lê V Nh còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ cho Quỹ tín dụng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Lê V Nh phải có nghĩa vụ nộp 1.573.860đ (*Một triệu năm trăm bảy mươi ba ngàn tám trăm sáu chục đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Quỹ Tín dụng nhân dân cơ sở L B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 714.000đ theo biên lai thu tiền số 0007364 ngày 25/10/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (27/4/2022) ông Lê V Nh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận cho vay số 60/3/17 ngày 18/3/2017 cho đến khi thanh toán xong nợ với Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở L B. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Quỹ tín dụng cho vay thì lãi suất mà khách hàng phải tiếp tục thanh toán cho Quỹ tín dụng cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Quỹ tín dụng.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho Quý tín dụng nhân dân cơ sở L B và ông Lê V Nh vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

** Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP Trà Vinh;
- THADS TP Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Gấm